

## 20. KIẾN NHÂN THIỆN, TỨC TƯ TÊ. TUNG KHỨ VIỄN, DĨ TIỆM TÊ. KIẾN NHÂN ÁC, TỨC NỘI TỈNH. HỮU TẮC CẢI, VÔ GIA CẢNH.

*Thấy người tốt, nên sửa mình*

*Dù còn xa, cũng dần kịp.*

*Thấy người xấu, tự kiểm điểm*

*Có thì sửa, không cảnh giác.*

\*\*\*\*\*

### 20.1. Kiến nhân thiện, tức tư tề. Tung khứ viễn, dĩ tiệm tề (*Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp*)

Nhìn thấy những việc thiện chúng ta phải chủ động học tập, thậm chí chủ động đi giúp đỡ. Vậy thì cái gì là thiện cũng cần chúng ta phán đoán.

Quý vị thân mến! Cái gì mới được coi là thiện? “*Lợi ích cho người khác là thiện.*”. Đây là câu trả lời rất đúng. Tiếp theo còn gì nữa không? Chúng ta cũng phải có tiêu chuẩn về điều thiện. “Đệ Tử Quy” chính là một tiêu chuẩn. Cho nên trong sinh hoạt của chúng ta, các vị cũng lĩnh hội được những điều giáo huấn không xa lìa với “Đệ Tử Quy”.

Trong quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huấn”, sự phán đoán về cái thiện được giảng giải cũng rất thấu triệt. Chúng ta có thời gian thì nên xem quyển sách này. Trong đó có nói đến việc đánh người, mắng người có phải là điều thiện không? Có phải không? Sao các vị phải suy nghĩ nhiều như vậy? Đến lúc có việc, các vị lại ngồi đó suy nghĩ đến nửa ngày cũng không xong thì sự việc

cũng trôi qua rồi mà vẫn còn chưa biết là thiện hay là ác. Đánh người, mắng người không nhất định là thiện. Cho nên chúng ta phải xem xét từ căn bản. Bởi sự việc này có thật có giả, có thị có phi, có lệch lạc và có chính xác, có một nửa và có viên mãn, có to có nhỏ, có khó có dễ, có ngay thẳng có cong lệch. Học tập quan trọng nhất là phải có thái độ chủ động, không thể đợi người khác nói. Cho nên chúng ta về nhà cũng có bài về nhà, đó là đi nghiên cứu đạo lý trong quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huán”. Nó sẽ giúp ích rất nhiều cho các vị, tuyệt đối sẽ giúp ích rất to lớn đối với gia đình của các vị. Hơn nữa quyển sách này lại được Thiên Hoàng của Nhật Bản coi nó là báu vật trị quốc. Cho nên đối với một đất nước mà nói, nó cũng rất có ích.

Tôi thường lấy một ví dụ, tôi nói: Đời người như một bàn cờ, mà quy tắc để đi những nước cờ này như thế nào cho tốt thì chính là quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huán”. Như thế nào là phương pháp lập mệnh? Như thế nào là phương pháp: “*Mệnh tự ngã lập, phúc tự ngã cầu*”? Có cả lý thuyết lẫn thực hành, bởi vì bên trong cũng có rất nhiều sự việc lấy làm ví dụ thực hành. Cho nên, khi các vị thực sự hiểu được quy củ, phép tắc, cho dù hiện tại nước cờ của các vị không dễ đi, tin rằng cuộc đời sau này của các vị cũng sẽ vô cùng sinh động. Đây mới là sức lực và trí tuệ của cuộc sống. Cuộc sống không nên cầu có những nước cờ tốt để các vị đi, nước cờ tốt luôn luôn sẽ làm cho con người cảm thấy an nhàn và bắt đầu phóng túng. Cho nên kết cục của cuộc đời là phải xem tài nghệ chơi cờ của các vị, xem trí tuệ nhân sinh của các vị.

Nói đến thật và giả, có rất nhiều học giả đã đi hỏi Hòa Thượng Trung Phong rằng: “*Đánh người, mắng người có phải là ác không?*”. Hòa Thượng Trung

Phong trả lời: “*Không phải vậy!*”. Tiếp theo lại hỏi: “*Vậy thì cung kính với người khác, rất lễ phép có phải là thiện?*”. Hòa Thượng Trung Phong lại nói: “*Cũng không nhất định như vậy!*”. Cho nên những học giả này đã bị lời nói của Hòa Thượng làm cho hồ đồ. Cũng rất tốt, bởi những vị học giả này còn biết khiêm tốn để thỉnh giáo Hòa Thượng Trung Phong. Hòa thượng Trung Phong nói: “*Nếu như họ đánh người, mắng người là bởi vì muốn làm thức tỉnh người đó, một cái tát làm người khác tỉnh lại thì đây là ý đồ tốt, làm lợi ích cho người khác. Cho nên đây là thiện*”.

Cho nên, cái tát đó của các vị đánh họ thì phải xác định sẽ làm họ tỉnh lại. Nếu như không thể tỉnh lại thì không nên đánh vì như vậy sẽ kết oán thù. Cho nên học vấn thì phải học sao cho linh hoạt, phải xem thời cơ mà hành động. Nếu không, có thể chúng ta mới chỉ học có một, hai tháng, có thể còn có rất nhiều chương ngại thì các vị sẽ nói rằng: “*Lời nói của Khổng Phu Tử không chính xác. Lời nói của thầy Thái không chính xác*”.

Tôi có một người bạn rất thân. Lúc đó tâm tình của anh ấy không được tốt, gặp rất nhiều chuyện không thuận lợi. Bởi vì anh ấy cũng đã cố gắng hành thiện trong một khoảng thời gian dài, nhưng kết quả trong vận mệnh của anh ấy vẫn xuất hiện rất nhiều việc bế tắc. Hôm đó trong lúc tôi nói chuyện với anh ấy, thấy anh ấy không ngừng oán trời, trách đất, hận người, oán hận đến cả tiếng đồng hồ. Đợi cho anh ấy nói xong thì tôi cũng liên tiếp đáp lễ lại anh ấy bởi anh ấy có rất nhiều vấn đề chưa thông suốt.

Thực ra khi chúng ta hành thiện mà còn có sự mong cầu thì tấm lòng này đã không thuần khiết. Cho nên cái phúc phần có được cũng có hạn. Sau đó tôi tiến

thêm một bước chỉ dẫn cho anh ấy rằng những kết quả này là bởi trước đây anh có quá nhiều cái nhân làm lỗi. Hiện nay chỉ là nó từ từ hiện ra mà thôi. Tôi cũng nói với anh khoảng nửa tiếng đồng hồ. Anh ấy một câu cũng không nói lại, đầu thì cúi xuống.

Sau đó anh ấy về nhà và sáng sớm ngày hôm sau đã gọi điện thoại cho tôi. Sau khi nhận điện thoại, người bạn này của tôi nói rằng anh ấy sống đã hơn ba mươi năm trời, đến ngày hôm qua anh mới nhận được một món quà sinh nhật có ý nghĩa nhất. Tôi ở đầu này của điện thoại cũng cảm thấy áy náy vì hôm qua là sinh nhật của anh ấy mà tôi còn mắng cho anh ấy một trận. Thật là không phải! Khi người bạn này cảm ơn tôi thì tôi thật sự sinh lòng kính trọng đối với anh. Anh quả là không đơn giản chút nào! Đối diện với sự phê bình nghiêm khắc như vậy mà anh còn có thể cảnh tỉnh để kiểm điểm lại chính mình. Tin rằng đã có thái độ như vậy thì anh không còn sợ gì trong cuộc sống nữa. Anh tuyệt đối có thể xoay chuyển từ nghịch cảnh sang cuộc sống thuận lợi.

Cho nên người bạn này của tôi sau đó trong những kỳ thi cử đều rất là thuận lợi. Hiện nay anh đang dạy học trong trường và dạy cũng rất tốt. Hơn nữa anh còn đem rất nhiều kinh nghiệm học được ở lớp học bỏ túi ra để giao lưu kinh nghiệm với những bạn học bỏ túi ở lớp dưới (*những em học sinh lớp sau*). Mà cũng do anh vì mọi người cho nên phúc báo đến cũng đặc biệt nhanh. Cho nên các vị phải xác định được rằng khi tạt cái tạt này thì nhất định phải làm cho họ tỉnh. Và tôi cũng hiểu được rằng anh rất tin tưởng tôi. Anh biết rằng tôi tuyệt đối sẽ không hại anh, tuyệt đối nghĩ cho anh. Vậy thì nếu như tạt mà không tỉnh thì có thể sẽ gây thù, chuốc oán, chúng ta phải suy tính cho kỹ càng.

Tiếp đến những học giả cũng nhắc đến rằng lễ phép, cung kính với người khác là thiện. Hòa Thượng Trung Phong liền nói: *“Nếu như mục đích của họ là để thăng quan, phát tài, đều là tư dục của bản thân mình, vậy thì cái lễ phép đối với người khác cũng chỉ là giả dối, cho nên cũng không phải là thiện”*.

Từ những lời giáo huấn của Hòa Thượng Trung Phong, chúng ta có thể hiểu được phải dựa vào đâu để phán đoán cái thiện thật và cái thiện giả. Đó là dựa vào ý đồ của họ. **Nhất niệm ích kỷ, tự tư, tự lợi thì cho dù có lễ phép đến mấy cũng là ác.** Nhất niệm lợi ích chúng sinh thì cho dù có đánh chửi người cũng là thiện. Cho nên phải từ ý đồ của họ để phán đoán.

Thứ hai là chúng ta có thể phán đoán từ cái thị và cái phi. Vào thời của Không Phu Tử, Không Tử có hai học trò. Một người tên là Tử Cống và một người tên là Tử Lộ. Bởi vì Tử Cống là một thương nhân làm ăn buôn bán lớn, cho nên thường xuyên phải đi đến các nước khác để làm ăn. Nước Lỗ có một quy định pháp luật: *“Hệ các vị đi đến các nước khác mà thấy người dân nước Lỗ chúng ta bị bắt làm nô lệ cho nước khác, lúc đó các vị có thể bỏ tiền ra chuộc đồng bào của chúng ta về thì triều đình sẽ trả lại tiền chuộc cho các vị”*. Quy định này rất tốt vì nó khiến cho nhân dân trong nước yêu quý đồng bào của mình. Tử Cống cũng chuộc được người đưa về, nhưng khi quan phủ trả lại tiền chuộc cho ông, bởi ông có quá nhiều tiền nên ông nói: *“Không cần đâu!”*, và ông không nhận tiền. Kết quả khi tin tức này loan truyền ra ngoài, mọi người nghe xong đều nói: *“Tử Cống thật là thanh cao! Các vị thấy đấy, ngay cả tiền mà ông cũng không nhận”*.

Cũng là sự kiện như vậy nhưng khi đến tai Khổng Phu Tử thì Khổng Phu Tử nói với Tử Công rằng: *“Trò làm như vậy là không thích hợp”*. Tại sao cách nhìn của Khổng Tử lại khác với cách nhìn của những người dân khác? Khổng Tử liền phân tích cho Tử Công nghe: *“Nước Lỗ chúng ta hiện nay người nghèo chiếm đại đa số, còn người giàu chiếm một con số rất ít. Nếu như hôm nay trò chuộc người mà không cần lấy tiền chuộc, vậy thì những người nghèo khó khi đến các nước khác, nhìn thấy người nước mình bị làm nô lệ, họ sẽ nghĩ rằng: “Tử Công không lấy tiền chuộc. Vậy mà khi mình chuộc người về và lại lấy tiền thì hình như là mình đã kém anh ấy một bậc. Nhưng nếu mình không lấy tiền thì cuộc sống của mình sẽ rất khó khăn”*. Cho nên khi cứu người họ sẽ phải đắn đo, lưỡng lự. Nếu như trong một trăm người, có một người chỉ vì lưỡng lự mà không chuộc người về (vì sau lưng người đó còn có gia đình, có thể còn có vợ và con nhỏ), vậy cứ một người không được chuộc về là chúng ta có lỗi. Cho nên Khổng Tử nói với Tử Công rằng: *“Trò làm như vậy sẽ xảy ra tệ nạn. Cái tệ nạn này sẽ có ảnh hưởng không tốt về sau, có thể có người vì điều này mà không thể trở về Tổ quốc của mình”*.

Ngoài ra còn có một câu chuyện về Tử Lộ. Có một hôm Tử Lộ đi trên đường nhìn thấy một người rơi xuống nước sắp bị chết đuối. Tử Lộ rất là nghĩa hiệp, lập tức đưa tay ra cứu giúp, liền nhảy xuống nước cứu người đó lên. Người này suýt chút nữa thì chết đuối cho nên rất là cảm kích Tử Lộ, vui vui mừng mừng dắt con bò đến tặng cho Tử Lộ rồi nói: *“Xin tặng cho ông con bò này!”*. Tử Lộ cũng rất hoan hỷ nhận bò rồi dắt đi. Cho nên một số người cảm thấy rằng Tử Công không nhận tiền chuộc là tốt, còn Tử Lộ làm việc tốt mà lại



nhận bò thì hình như là không được tốt cho lắm. Nhưng Khổng Tử khi gặp được Tử Lộ thì liền nói với Tử Lộ rằng: *“Trò làm như vậy là đúng, sau này nhất định sẽ có rất nhiều người nhìn thấy người khác gặp nguy hiểm sẽ hằng hái cứu giúp, bởi vì họ sẽ lĩnh hội được rằng: Thiên sẽ có thiên báo”*.

Cho nên, Thánh nhân suy xét vấn đề đều từ phương diện rộng lớn chứ không phải chỉ ở một điểm mà thôi. Bởi vậy có những việc tưởng thiện mà không thiện, nên chúng ta phải nghĩ đến sự ảnh hưởng về sau. Cho nên ngay lúc đó thì sự việc tưởng là tốt, nhưng về sau lại có rất nhiều điều nguy hại. Những việc như vậy thì không nên làm. Có những việc khi làm có thể có rất nhiều người không đồng ý, nhưng về sau lại có lợi ích cho rất nhiều người. Những việc như thế chúng ta phải nên làm. Đây là từ vấn đề tệ nạn để suy xét cái thiện. Có sự thiên lệch, có sự thẳng thắn (việc cũng có việc đúng, cũng có việc sai).

Cũng vào thời của họ có một vị Tể Tướng tên là Lã Văn Ý Công. Thời đó ông làm Tể Tướng nhưng sau đó lại từ quan để hồi hương. Ông nổi danh cả nước và được nhân dân rất kính trọng. Trên đường ông về quê có gặp một người uống rượu say nằm ngay giữa đường. Những người tùy tùng của ông lập tức muốn đuổi người say rượu này sang bên đường. Lã Văn Ý Công bởi có lòng nhân hậu cho nên mới nói: *“Chúng ta đi vòng sang bên tránh đường là được. Đừng nên chấp với người không có kiến thức như vậy!”*.

Kết quả không bao lâu sau thì nghe được một tin là người nằm cản giữa đường ngày ấy đã bị xử tử hình. Lã Văn Ý Công khi nghe được tin này ông liền nghĩ lại: *“Khi xưa mình đã sai khi nhường đường cho anh ta!”*. Bởi người này

biết rõ là có Tể Tướng đi tới, ngay đến Tể Tướng mà anh ta còn dám cản đường thì gan thật là rất to! Sau đó Tể Tướng lại còn phải tránh đường. Cho nên khi gặp người khác anh ta nói gì? “*Các vị xem! Ngay Tể Tướng còn phải nhường tôi ba phần*”. Vậy nên anh ta không kiêng nể gì ai, càng ngày càng hung hăng càn quấy, cho nên, sau đó mới phạm phải tội bị xử tử. Qua sự việc này Lã Văn Ý Công mới cảnh giác được rằng: “*Nếu như ngày xưa mình đưa anh ta đến quan phủ để xử phạt, thì có thể anh ta sẽ có sự cảnh tỉnh mà ngày nay không đến nỗi phạm phải cái tội lớn như vậy!*”. Cho nên ông có ý nhân hậu là đúng, nhưng cũng vì nhân nhượng với người say này mà cuối cùng lại có cái kết quả xấu như vậy! Tình trạng này được gọi là “*sự thiên lệch trong cái thẳng thắn*”.

Ngoài ra còn có câu chuyện kể rằng có một vùng bị thiếu lương thực do một lần bị hạn hán. Có rất nhiều người dân tự ý cướp bóc thực phẩm của những viên ngoại giàu có. Những viên ngoại liền đi báo với quan phủ nhưng kết quả quan phủ lại mặc kệ. Những viên ngoại này rất sợ lương thực của họ bị cướp hết, cho nên mới tổ chức những người nô bộc trong nhà lại và mang gậy gộc đi xử phạt những người dân đã cướp lương thực kia. Những người đi cướp lương thực sợ hãi và sau đó thì không dám làm loạn nữa. Cho nên lúc đầu là bởi những viên ngoại nghĩ đến nguồn lương thực của chính mình, sau đó mới làm cho những người dân kia không dám làm loạn nữa. Cái này được gọi là “*sự thiên lệch trong cái thẳng thắn*” vì trong lòng chân thật không phải vì xã hội, vì đại chúng, nhưng lại có được ảnh hưởng tốt đến xã hội, đến đại chúng. Cho nên cái thiện cũng có cái thẳng thắn, cái thiên lệch.



Thiện cũng có thiện một nửa, thiện hoàn toàn. Thiện một nửa và thiện hoàn toàn ở bài trước chúng ta cũng có nhắc tới một vị nữ sỹ chỉ cúng dường có hai đồng, nhưng kết quả lại được vị trụ trì đích thân sám hối cho cô ấy. Sau đó khi cô ấy được vào cung, hưởng phú quý và có mang mấy nghìn lượng đến cúng, kết quả chỉ được vị trụ trì cử đồ đệ của mình ra giúp cô hồi hướng công đức. Bởi vì hai đồng cô cúng là toàn tâm, toàn ý, cho nên đây là cái thiện hoàn toàn. Về sau này cô ấy cúng dường tuy nhiều nhưng chỉ là mang một chút trong phần phú quý của mình đến quyên góp. Hơn nữa tâm đã không được cung kính như lần đầu tiên đến. Cho nên đây chỉ là cái thiện một nửa. Tôi cũng từng xem một bài báo, có hai vợ chồng người nông dân già đã quyên góp số tiền tích góp cả đời của họ để mua một chiếc xe cứu thương đi cứu người. Cho nên hai vợ chồng cụ già này đã làm được việc thiện hoàn toàn, toàn tâm, toàn ý.

Thiện cũng có thiện lớn và thiện nhỏ. Có một lần Vệ Trọng Đạt đang ngủ thì bị quỷ tốt dưới âm ty dẫn đến trước mặt Diêm Vương. Vua Diêm Vương mới nói rằng: *“Nào! Hãy đem sổ ghi chép những việc làm thiện và ác của anh ta ra đây đem lên cân, cân xem bên nào nặng bên nào nhẹ”*. Kết quả khi đem hết sổ ghi chép những điều ác của Vệ Trọng Đạt ra thì có thể chất đầy cả một gian nhà, mà những việc thiện thì chỉ nhỏ như một chiếc đũa. Vệ Trọng Đạt thấy vậy rất là kinh ngạc, ông liền nói với Diêm Vương: *“Tôi chưa tới bốn mươi tuổi, làm sao lại có nhiều điều ác như vậy?”*. Bản thân ông cũng rất là kinh ngạc. Diêm Vương liền nói với ông rằng: *“Chỉ cần người khởi tâm động niệm là ác, là không thiện, thì lập tức cõi âm cũng đã ghi chép lại. Mặc dù là không làm, nhưng trong ý niệm của người luôn luôn là ác niệm, cho nên mới*

*như vậy*”. Tin rằng Vệ Trọng Đạt nghe xong thì sau đó càng thêm cẩn thận với những ý niệm của mình.

Kết quả khi đem lên cân thì số ghi chép việc thiện tuy bé tí tẹo nhưng lại nặng hơn so với một đồng số ghi chép việc ác. Cho nên bản thân Vệ Trọng Đạt cũng rất kinh ngạc, liền hỏi: *“Sự việc này thật ra là thế nào?”*. Sau đó mở sổ ra xem, thì ra khi xưa triều đình cho xây dựng công trình rất là rầm rộ. Khi Vua cho xây dựng công trình thì nhân dân rất là khổ cực, phải hao tài, tổn của. Có nhiều gia đình rơi vào cảnh vợ con li tán, bởi người chồng thường xuyên không ở nhà thì gia đình sẽ khó mà duy trì. Kết quả khi Vệ Trọng Đạt nghe xong thì liền nói: *“Tôi có kiến nghị việc này nhưng Hoàng Thượng không chấp nhận. Như vậy sao tính là việc thiện được?”*. Diêm Vương liền nói với ông: *“Nhất niệm của người là nghĩ đến hàng nghìn, hàng vạn người dân. Cho nên cái thiện này rất lớn”*. Là thiện lớn hay nhỏ quan trọng nhất là ở trong tâm niệm của chúng ta. Khi chúng ta đã hiểu được làm sao để phán đoán được cái thiện thì như vậy mới có thể: *“Kiến nhân thiện, tức tư tề. Tung khứ viễn, dĩ tiệm tề”* (Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp.)

Trong quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huân” cũng đem cái thiện quy nạp thành mười điều:

- Điều thứ nhất: **“Có ý yêu kính”**

“*Có ý yêu kính*” này nên làm như thế nào để thực hiện? “*Có ý yêu kính*” thì trước tiên là yêu kính ai? Cho nên, học “Đệ Tử Quy” có thể làm được điều “*Có ý yêu kính*” này.

- Điều thứ hai: **“Kính trọng trưởng bối”**

Ở nhà kính trọng cha mẹ, ở công ty kính trọng cấp trên. Ví dụ như chúng ta ở trường thì phải kính trọng hiệu trưởng, kính trọng những vị quan chức trong ngành giáo dục. Vậy thì chúng ta cũng phải kính trọng người lãnh đạo trong chính phủ của chúng ta, tuyệt đối không được phê bình trắng trợn. Như thế cũng là không kính trọng đối với nhà lãnh đạo trong chính phủ nhà nước. Cho nên đây là kính trọng trưởng bối.

- Điều thứ ba: **“Cùng với người khác làm việc thiện”**

Thực ra điều này chúng ta có thể làm được một cách dễ dàng. Ví dụ các vị đang ở trước cổng trường thì nhìn thấy có một phụ huynh đang nhặt rác để bảo vệ môi trường, chúng ta cũng có thể lập tức làm cùng với họ. Đây là *“cùng với người khác làm việc thiện”*

- Điều thứ tư: **“Khuyên người làm việc thiện”**

Khuyên như thế nào? Khi còn học đại học, tôi nghe được một câu nói cảm thấy rất có lý là: **“Trong thế giới của người lớn, người ta không nghe các vị nói gì mà người ta sẽ xem các vị làm cái gì”**. Bởi vì người lớn thường hay cố chấp, các vị dùng lời để nói chưa chắc đã lay chuyển được họ. Họ cần phải nhìn thấy bằng chứng thực tế. Nếu các vị chỉ nói suông, nhất định họ sẽ nói: *“Anh cũng giống tôi thôi, anh có tư cách gì để nói tôi”*. Cho nên đại đa số là phải dùng hành động để khuyên, dùng cách *“tu thân hành đạo”* để cảm hóa.

Vào thời Tam Quốc có một vị danh thần tên là Quán Ninh. Quán Ninh cai trị khu vực của ông cũng rất tốt. Khi trên đường nếu ông nhìn thấy những việc như thấy bò chạy lung tung, dẫm đạp vào ruộng của người ta thì ông lập tức dắt

con bò này lại và đợi ở dưới bóng cây, đợi đến khi người chủ của con bò này đến. Vậy khi người chủ của con bò đến thì nhìn thấy vị quan của mình ở đó, và lại nhìn thấy con bò của mình làm ra những việc xấu như vậy thì sẽ rất hổ thẹn. Cho nên Quản Ninh có cần mắng anh ta câu nào không? Có hay không? Không! Nhưng tin rằng người chủ này sẽ hổ thẹn đến nỗi muốn chui xuống đất cho xong. Đây là dùng đức hạnh để cảm hóa.

Thời đó nhân dân của ông cũng thường xuyên phải đi lấy nước, bởi chỉ có một cái giếng cho nên thường xảy ra tranh chấp cãi cọ, xảy ra tranh cướp. Kết quả là Quản Ninh cũng không đi giáo huấn họ, mà tự mình mua rất nhiều thùng rồi sáng sớm đi lấy nước, lấy xong nước rồi thì để ở đó. Kết quả những người dân này khi nhìn thấy vị quan của mình đã giúp mình lấy nước xong thì trong lòng cảm thấy hổ thẹn. Cho nên khuyên người khác cũng cần có trí tuệ cao độ.

<sup>32</sup> Khi chúng ta khuyên người khác làm việc thiện, họ có thể sửa đổi và cũng làm cho gia đình của họ có sự chuyển đổi rất tốt. Cho nên khi càng có nhiều những người như vậy thì chúng ta sẽ càng cảm thấy rất vui. Chúng ta cũng cảm thấy đã tận hết đạo nghĩa với bạn bè và cuộc đời này rất có giá trị. Nhưng “*khuyên người làm việc thiện*” cũng phải suy xét đến mức độ tiếp thu của họ. Cho nên, dạy người khác hành thiện thì không thể ngay lập tức đưa ra tiêu chuẩn quá cao, “*giáo nhân dĩ thiện vô quá cao*”. Như vậy đối phương sẽ cảm thấy rất khó thực hiện được. Mà phải để cho họ có thể tự tại mà học tập, mà thực hiện, đó là “*đương sử kỳ khả tòng*”. Các vị không thể ngay lập tức đưa ra tiêu chuẩn cao quá, vì như vậy họ sẽ thấy: “*Sao mà xa vời quá!*”. Các vị

---

<sup>32</sup> Bắt đầu tập 32

không thể lập tức nói với họ rằng: “*Các vị phải là Thánh nhân*”. Như vậy sẽ làm cho họ sợ muốn chết. Các vị phải bắt đầu từ những việc mà họ có thể làm được như giúp đỡ em trai, giúp đỡ mẹ, làm một người anh tốt, làm một người con hiếu thảo để thực hiện.

Phía sau trung tâm chúng tôi có một cái sân rất rộng, có một lần tôi phát hiện có rất nhiều rác. Tôi ở tầng trên đi xuống và bắt đầu cùng với một em nhỏ nhặt rác. Khi đó ở tầng dưới có một số em nhỏ ở, trong đó có một bé gái đứng ở đó và nhìn tôi nhặt rác. Nếu như chúng ta là giáo viên mà lại nói: “*Cô bạn nhỏ! Mau ra đây nhặt rác đi!*”, cô bé có thể sẽ làm nhưng với thái độ không được vui vẻ. Cho nên tôi cứ nhặt và nhặt, sau khi nhặt đến bên cạnh cô bé tôi liền nói: “*Cô bạn nhỏ! Em có thể giúp thầy một việc không? Em nhặt cái kia giúp thầy nhé!*”. Cô bé liền nhìn tôi sau đó nhặt lên, rồi lại nhặt tiếp cái thứ hai.

Sau đó bởi vì bên cạnh tôi còn có một bạn nhỏ cũng đang nhặt rác rất chăm chỉ, cho nên cô bé này liền rất vui vẻ cùng với chúng tôi bắt đầu nhặt rác. Kết quả là nhặt đến khi không còn túi để đựng rác nữa, cô bé tự mình chạy về nhà lấy thêm túi đựng rác đến để đựng. Và cô nhặt rác cũng rất là hào hứng, từ cái sân này mà nhặt ra đến tận đường nhựa. Tôi liền nghĩ: “*Không biết phải nhặt bao lâu nữa, chút nữa mình lại có việc phải làm*”. Cô bé đã chạy về nhà lấy cái túi đựng rác thứ ba. Khi tôi nhìn thấy cô bé muốn về lấy cái thứ tư thì liền nói: “*Cô bạn nhỏ! Hôm nay chúng ta nhặt đến đây thôi. Thầy rất cảm ơn em*”. Cho nên chỉ cần các vị hướng dẫn từng bước, bọn trẻ khi bỏ công sức ra nhất định sẽ nhận được sự vui vẻ và có cảm giác được thành tựu.

Vậy thì đương nhiên khi người khác làm việc thiện chúng ta cũng cần phải ca ngợi họ đúng lúc, khuyến khích đúng lúc. Cho nên khi về đến trung tâm, vừa vặn có người bạn thân ở Tân Cương gửi cho tôi một ít nho khô vùng Tân Cương, tôi liền nói với đứa bé ở trung tâm này rằng: “*Nào! Hãy cầm nho khô đi cảm ơn cô bạn nhỏ lúc này! Hãy cùng ăn với cô bé!*”. Kết quả là sau khi mang nho khô xuống, đứa bé này lại dẫn cô bé lên trên chỗ trung tâm của chúng tôi chơi. Cho nên đây cũng là kết được một cái duyên lành. Sau đó cô bé cũng đến học ở trung tâm chúng tôi. Đây chính là khi khuyên người khác làm việc thiện thì cũng kết được một pháp duyên lành. Cho nên khi khuyên người khác chúng ta cũng phải đứng vào góc độ của người đó để từ từ chỉ dẫn họ làm việc thiện. Đây là “*khuyên người làm việc thiện*”.

- Điều thứ năm: “**Giúp người hoàn thành ước nguyện**”.

Để làm tốt một việc vào thời đại hiện nay thật không dễ dàng gì. Các vị bạn hữu thấy tôi cũng đi không biết bao nhiêu nơi ở Đại Lục. Đó là công việc sau khi đã làm chín tháng trời. Vậy tình trạng chín tháng trước đó ra sao? Có được thuận lợi không? Các vị có thấy đằng sau nụ cười của tôi là cả một quá trình rất gian khổ không? Khi đó tôi tứ cố vô thân, hàng ngày phải đi sớm về khuya. Lần đầu tiên tôi biết thế nào là “*đi sớm về khuya một mình*”. Sáng sớm đã phải đi, buổi tối đạp xe đạp về, lúc đó cũng đã hơn mười giờ. Về đến nhà làm một số công việc vệ sinh sau đó giặt quần áo. Sau khi xong nhìn đồng hồ thì đã mười hai giờ. Sau đó mới lên giường và ngủ rất ngon. Cho nên nếu như có vị bạn hữu nào bị mất ngủ, sẽ có một cách chữa trị rất hữu hiệu là ra sức làm việc. Đây là phương thuốc rất hiệu nghiệm.



Hơn nữa trong quá trình đó thường có người đến trung tâm chúng tôi, sau đó còn nhòm bên này ngó bên kia rồi nói: “*Thời nay làm gì có chuyện như vậy! Giảng bài không thu tiền, phát sách cũng không thu tiền, nhất định là có mục đích gì đó*”. Sao các vị biết rõ vậy? Họ không tin bởi vì chưa từng gặp qua. Cho nên thường xuyên gặp được rất nhiều người nghi ngờ chất vấn, nhưng chúng tôi cũng rất hoan nghênh họ đến xem, đến kiểm tra. Chúng tôi không sợ họ đến xem, bởi xem rồi thì mới có thể tiếp xúc, mới có thể hiểu được.

Vào cái thời đại này muốn làm việc tốt quả thật là không dễ. Cho nên khi nhìn thấy người khác hành thiện thì chúng ta nhất định phải cố gắng giúp đỡ họ. Cho dù chỉ là một câu khen ngợi, thì tin rằng đối với họ cũng là một sự khích lệ rất quan trọng. Cho nên chúng ta cũng không nên tiết kiệm lời khen ngợi. Và đây là giúp người khác hoàn thành ước nguyện.

Hàn Dũ tiên sinh cũng từng nói rằng: “*Nhất thời khuyến nhân dĩ khẩu, bách thế khuyến nhân dĩ thư*” (nhất thời thì dùng lời nói để khuyến bảo, muôn đời thì phải dùng sách để khuyến bảo). Đó là có thể đem kinh nghiệm, trí tuệ cả đời của chúng ta viết thành sách để làm lợi ích cho người đời sau. Giống như Viên Liễu Phàm tiên sinh viết ra cuốn “Liễu Phàm Tứ Huấn”, không chỉ lợi ích cho con cháu đời sau của mình, mà còn lợi ích cho tất cả những ai đã xem qua quyển sách này. Tuy nhiên khi chúng ta muốn “*bách thế khuyến nhân dĩ thư*” (muôn đời thì phải dùng sách để khuyến bảo), nhưng có phải sách muốn viết là viết ngay được không? Bởi vậy mà người xưa có câu “*Tam bất hủ*”. “*Tam bất hủ*” nào vậy? Đó là lập công, lập ngôn, lập đức. Ba điều này phải đúng theo thứ tự, phải là **lập đức, lập công, lập ngôn**. Thứ tự như vậy mới đúng.

Trước khi chưa lập đức mà đã lập ngôn thì có thể sẽ nói xằng, nói bậy, nói lý luận suông. Có đức hạnh rồi còn phải dựa vào sự không ngừng rèn luyện thì họ mới có thể thông tình đạt lý, làm ra được những việc có sự công hiến cho xã hội. Đó là lập công. Rồi họ lại chỉ bảo cho người khác phương pháp làm sao để tu thân, làm sao để lập nghiệp. Đó chính là lập ngôn.

Như chúng ta đã thấy, vào thời nhà Thanh, Tổng Đốc bốn tỉnh là Tăng Quốc Phan tiên sinh chân thật là đã lập đức rồi mới đến lập công. Văn chương của ông tự nhiên làm cho người khác được lợi ích vô cùng. Bởi vậy ông cũng đã lập được ngôn. Đây đều là giúp người khác hoàn thành ước nguyện và cũng là khuyên người làm việc thiện.

- Điều thứ sáu: “**Cứu người lúc nguy cấp**”.

Nếu như trên đường chúng ta gặp phải một người bị thương rất nặng thì phải nhanh chóng gọi điện thoại đến số 110, 119 rồi nhanh chóng gọi xe cấp cứu. Điều này nhất định phải làm, bởi vì chỉ chậm một giây cũng có thể làm nguy hiểm đến tính mạng của họ. Ở trên mạng Đại Phương Quảng có một vị bạn hữu để lại một lời nhắn, anh ấy nói đáng lẽ anh ấy muốn tự sát, nhưng bởi có xem mấy bài viết đăng trên Đại Phương Quảng nên tâm tình mới bình hòa trở lại.

Cho nên thời nay có một căn bệnh hủy hoại rất lớn đối với nhân tâm con người. Bệnh gì vậy? Bệnh trầm cảm. Bệnh này rất ghê gớm! Nghe nói giáo viên có tỷ lệ cao nhất về bệnh trầm cảm. Điều này tôi cũng lĩnh hội được. Bởi vì nói cho cùng, những người được dạy đều là những học sinh, và người làm

thầy đều phải chịu trách nhiệm về sự an toàn và rất nhiều phương diện khác nữa đối với bọn trẻ, áp lực đặc biệt lớn.

Hơn nữa họ lại phải mang theo cái mác “*giáo viên*”. Có rất nhiều điều, nếu như họ không biết thì họ cũng rất khó chịu. Cho nên, chân thật là thầy cô giáo cũng phải không ngừng học tập, bổ túc kiến thức thì mới có thể hiểu được các đạo lý để mà yên tâm, thoải mái. Nếu không giáo viên cũng rất dễ chán ghét thể tục, buồn bực không vui.

Vì vậy nếu lời nói của chúng ta có thể từ từ mở được cánh cửa tâm hồn của những người bị bệnh trầm cảm, từ từ giúp họ hiểu rõ được đạo lý thì đó đã là “*cứu người lúc nguy cấp*”.

Tôi còn nhớ khi tôi giảng xong bài giảng năm ngày ở đảo Tần Hoàng, khi lên xe để về Bắc Kinh, xe còn chưa chạy thì có một vị nữ sĩ đưa hai tay vào trong cửa kính xe, tâm tình có chút xúc động. Cô nói với tôi: “*Thầy Thái! Tôi đã có ý định tự sát, nhưng sau khi nghe xong thầy giảng năm ngày này.....*”. Thực ra khi cô ấy vừa nói thì nước mắt đã rơi xuống. Thực ra lúc đó tôi cũng rơi nước mắt với cô ấy, bởi vì tấm chân tình đó của cô, tôi chân thật cũng cảm nhận được. Cô nói: “*....Sau năm ngày nghe giảng, tôi đã tìm được định vị của thái độ về nhân sinh. Sau này tôi sẽ sống tốt cuộc sống của tôi*”. Khi chúng ta hiểu được và cảm nhận được trí tuệ của Thánh Hiền đối với con người thời hiện nay chân thật là vô cùng cần thiết, chính cảm nhận này sẽ không ngừng thúc đẩy chúng ta không được lười biếng.

Cho nên có rất nhiều bạn bè, có rất nhiều giáo viên hỏi tôi rằng: “*Thầy Thái! Hình như thầy không biết mệt? Hình như cũng không bao giờ nản*

lòng?”. Họ lại hỏi tôi: “Sao thầy lại làm được vậy?”. Tôi trả lời: “Rất đơn giản! Nếu như có một người già 80 tuổi quỳ trước mặt các vị thì các vị sẽ không nản lòng”. Họ nghe không hiểu. Tôi tiếp tục nói: “Khi tôi ở núi Thiên Mục của Hàng Châu diễn giảng, giảng đến ngày thứ ba, sau khi ăn cơm xong đi ra khỏi trai đường, thì có một ông lão 80 tuổi không biết đứng ở đó đợi tôi từ bao giờ. Khi thấy tôi, cụ liền quỳ xuống. Cũng may thời học đại học, tôi ở trong đội tuyển cầu lông của trường. Các vị đã thấy tốc độ của cầu lông nhanh như thế nào rồi, muốn trong chớp mắt cứu được cầu thì phản xạ phải rất nhanh. Cho nên phản xạ đó của tôi là hai chân chột quỳ xuống và trượt đến chỗ ông lão, đỡ lấy ông lão. Máy người trong ban tổ chức đi bên cạnh còn sợ chân tôi cọ sát với nền nhà mà bị thương, cũng may là có thảm trải nền. Tôi vội nói với ông lão: Ông lão! Ông hãy đứng dậy mà nói, không nên như vậy”.

Kết quả ông lão đứng dậy và nói: “Thầy Thái à! Thầy phải hứa với tôi hai việc. Việc thứ nhất, ở Tân Cương chúng tôi...”. Ông là người Tân Cương. Ông nói: “Ở Tân Cương không được nghe những lời giáo huấn Thánh Hiền này. Cho nên thầy nhất định phải đem những giáo trình này đến giảng ở Tân Cương”. Ông lão đã tám mươi tuổi rồi, con cái ông cũng đã dạy học ở các trường đại học. Vậy xin hỏi, điều thỉnh cầu này của ông là vì ai? Vì thế hệ mai sau, vì nhân dân nơi ông sinh sống. Hành động này của ông lão đã giáo dục tất cả những giáo viên chúng tôi đang tham gia khóa học này rằng sự chí công vô tư của ông như vậy đáng để cho chúng ta noi theo.

Cho nên những giáo viên và người trong ban tổ chức trong chuyến đi núi Thiên Mục này, đến ngày cuối cùng cũng phải rơi lệ vì cảm động, đều cảm

thấy sứ mệnh trên vai mình nặng thêm. Tuy là nặng thêm, nặng thêm ở đây là chỉ số lượng, trọng lượng, nhưng khi gánh vác thì không nặng. Bởi vì vai của chúng ta sẽ trở nên vững chắc, mạnh khỏe. Bởi vì chúng ta tin tưởng rằng tất cả Tổ tiên, tất cả Thánh Hiền ở cõi nào đó đều bảo vệ chúng ta, ủng hộ chúng ta. Hơn nữa chúng ta cũng vô cùng tin tưởng rằng: “*Nhân chi sơ, tính bản thiện*”, nhất định có thể thức tỉnh lòng người. Ông lão nói tiếp: “*Điều thứ hai là hãy tặng cho tôi một bộ đĩa thu bài giảng của thầy ở núi Thiên Mục*”. Cho nên chúng ta có thể thấy, ông lão 80 tuổi mà vẫn còn hiếu học như vậy thì cũng đáng để cho chúng ta học tập lắm chứ.

Cho nên tôi đã nói với những người bạn này của tôi rằng: “*Ông lão đã cung kính, chí thành đối với các vị như vậy thì các vị phải ghi nhớ mãi ở trong lòng. Các vị không thể phụ tấm lòng chí thành này của người ta đối với các vị. Các vị có thể nhớ mãi thì tin rằng các vị sẽ không bao giờ lười biếng, không bao giờ có thể nản lòng*”. Cho nên chúng ta làm việc gì cũng đều là bổn phận. Người khác ca ngợi chúng ta, tôn trọng chúng ta thì chúng ta cũng phải ghi nhớ vào lòng. Chúng ta phải tu thân, hành đạo để đền đáp những người đã yêu mến, chúc phúc cho chúng ta. Cho nên đây được gọi là: “*Cứu người lúc nguy cấp*”. Điều thứ sáu cũng liên quan đến con người nên tôi đem nó gộp chung vào.

- Điều thứ bảy: “**Hưng kiến đại lợi**”

Chúng ta hãy đi xem điều thứ bảy là “*hưng kiến đại lợi*”. Chúng ta thấy thời cổ xưa có rất nhiều người thiện tâm đi xây cầu, làm đường để làm ích lợi cho đại chúng. Thời nay thì rất ít có cơ hội để xây cầu, làm đường, bởi những công

trình đó thời nay do Chính phủ làm. Nhưng thật ra còn có rất nhiều không gian để chúng ta bỏ công sức ra phục vụ người khác. Ví dụ nhìn thấy trên mặt đường có hố sâu thì chúng ta phải gọi điện báo ngay cho cơ quan chức năng đến xử lý. Bởi vì hố sâu thì các vị nghĩ xem sẽ có hậu quả như thế nào xảy ra. Đúng! Nếu như có một người say rượu, có một chút không tỉnh táo, có thể lại phóng nhanh rồi đâm vào cái hố đó, thì có thể người cũng bắn ra khỏi xe. Chúng ta từ điều này mà có thể nghĩ được rằng có người có thể sẽ gặp nạn. Tấm lòng nhân từ như vậy thật là khó có được.

Cho nên hôm nay khi các vị đi trên đường, hoặc lái xe trên đường mà nhìn thấy giữa đường có một tảng đá to thì phải nhanh chóng di chuyển tảng đá đó đi nơi khác, nói không chừng có thể cứu được cả một gia đình cũng không biết chừng. Bởi vậy nơi nơi đều phải có tấm lòng thiện tâm luôn nghĩ cho người khác. Điều này tương đối là quan trọng.

Cho nên “*hưng kiến đại lợi*” chủ yếu nhất là những việc có thể ích lợi cho người khác, chúng ta phải tùy duyên, tùy phận mà tận tâm, tận lực để làm. Vậy nếu như các vị đang ở trên đường cao tốc mà nhìn thấy tảng đá to thì có nên dừng lại để di chuyển tảng đá đó không? Phải nhanh chóng gọi điện thoại. Vì điều này rất nguy hiểm, không thể dừng lại được. Cho nên chúng ta phải linh hoạt, xem xem làm như thế nào mới thích hợp. Ở Hải Khẩu, khi chúng tôi đi đường thường xuyên thấy có những tảng đá to. Bởi vì dân công ở đó đợi việc làm, có lúc còn quây lại tán chuyện, lại còn khênh những tảng đá to để ra giữa đường. Ban ngày người đi đường còn có thể nhìn thấy tảng đá, nhưng ban đêm nhìn không thấy. Cho nên rất có khả năng, ví dụ như có một người vừa đi vừa



gọi điện thoại di động, bất chợt va vào tảng đá thì có thể sẽ bị ngã. Cho nên nhìn thấy vậy chúng ta phải di chuyển nó đi chỗ khác. Có lúc đi qua công trường xây dựng, bất chợt có thanh tre nhô ra, như vậy rất nguy hiểm, không cẩn thận có thể sẽ bị va vào đầu. Nếu chúng ta thấy vậy thì phải tìm xem có mảnh vải đỏ nào không, để buộc lên nó. Cho nên cũng là tùy duyên, tùy phận. Khi hàng ngày chúng ta đều tùy duyên, tùy phận để làm việc thiện, thì tin rằng cuộc sống của chúng ta sẽ vô cùng vui sướng, bởi giúp đỡ người khác là nguồn gốc của sự vui vẻ. Đó chính là “*hưng kiến đại lợi*”.

- Điều thứ tám: “**Bố thí tài vật làm phúc**”

Chữ “*tài*” ở đây tôi cũng đã giảng rồi. Đó là có thể là bố thí tiền tài, cũng có thể là dùng sức lao động, những kinh nghiệm của chúng ta để giúp đỡ người khác. Cho nên thời nay cũng có rất nhiều người bỏ sức lao động của họ ra để làm việc công đức. Thật ra, nội tài khó hay ngoại tài khó? Nội tài khó! Các vị bảo họ quyên góp một trăm tệ, hai trăm tệ thì có thể được. Nhưng bảo họ bỏ ra ba tiếng đồng hồ để giúp đỡ, phục vụ người khác thì có thể họ khó mà làm được. Cho nên việc tốt cũng có khó, có dễ, nhưng khó làm mà vẫn làm được thì công đức lại càng lớn hơn. Đây là bố thí tài vật làm phúc.

- Điều thứ chín: “**Gìn giữ, bảo vệ chánh pháp**”

Các vị cũng đang bảo vệ chánh pháp. Các vị đang làm đó! Bởi vì các vị đều dùng ánh mắt hiền hòa nhìn tôi, khiến cho tôi có cảm giác sẽ không làm hỏng việc, bởi vì trái tim tôi rất dễ bị tổn thương. Còn nữa là có những vị bạn hữu nghe xong cảm thấy có được một chút ích lợi, cho nên cũng dẫn thêm bạn bè khác đến nghe. Đây cũng là gìn giữ, bảo vệ chánh pháp. Còn có cả những bà

mẹ dẫn con đến nghe, người mẹ dẫn con đến nghe thì tin rằng chồng của bà cũng sẽ rất vui bởi chỉ cần con cái họ nghe được chánh pháp thì có thể vượng được nhiều đời. Đây cũng là gìn giữ bảo vệ chánh pháp. Cho nên khi ở thành phố chúng ta có rất nhiều thanh niên phát tâm đi giảng Kinh thì chúng ta cũng phải cổ vũ, ủng hộ họ thì họ càng giảng càng tốt hơn. Như vậy thì công đức của các vị là vô lượng.

- Điều thứ mười: “**Yêu quý vật mệnh**”

Đối với đồ vật chúng ta cũng phải yêu quý, cho nên mới nói: “*Một hạt com, một bát cháo có được cũng không phải dễ dàng*”, quyết không thể lãng phí. Vậy đối với những sinh mệnh thì cũng phải yêu quý. Ở Úc khi họ làm đường thường gặp phải những cây lớn. Việc đầu tiên họ phải xem xem trên cây có tổ chim nào không. Nếu như có tổ chim thì họ sẽ dừng công trình lại, đợi qua mùa đó chim bay đi nơi khác thì họ mới lại bắt đầu công trình. Chúng ta có làm được như vậy không? Chúng ta thấy đó, người Úc rất thuần phác. Khi chúng tôi ở Úc, chân thật là khi có người đi ngang qua thì đều chào hỏi lẫn nhau, lòng người rất lương thiện. Một khi lòng người lương thiện thì hoàn cảnh môi trường cũng sẽ mưa thuận, gió hòa. Cho nên những loại rau trồng ở Úc cũng rất to lớn, chúng tôi ở đó ăn cũng rất no. Cho nên khi con người thật sự tôn trọng đối với sinh mệnh, tôn trọng vạn vật thì vạn vật nhất định sẽ báo đáp lại con người.

Bạch Cư Dị cũng có một bài thơ khuyên chúng ta phải yêu quý động vật, yêu quý sinh mệnh. Bài thơ có tựa đề là: “*Mạc đạo quần sinh tính mệnh vi*”, chớ nói tính mệnh của động vật không đáng giá. “*Mạc đạo quần sinh tính mệnh*

vi, nhất ban cốt nhục nhất ban bì, khuyến quân mạc đả chi đầu điều, tử tại sào trung vọng mẫu quy” (chớ nói tính mệnh động vật không đáng giá, cũng có xương thịt, cũng có da, khuyên ai đừng bắt chim đầu cành, chim non đang mong đợi chim mẹ về). Chúng ta dùng tâm lý cùng cảnh ngộ đó để mà yêu quý động vật.

Hiện nay có rất nhiều người chuyên môn bắt chim hoang đã để bán cho các em nhỏ. Chúng ta có nên mua không? Tốt nhất là không nên mua. Các vị càng mua thì họ càng bắt. Khi chúng ta cùng có nhận thức như vậy thì sẽ không mua của họ nữa. Vì điều mà họ muốn là vì tiền. Đợi đến khi họ không kiếm được tiền thì tự nhiên họ sẽ không đi bắt chim nữa. Hơn nữa những con chim hoang dã này chúng ta có nuôi được không? Rất khó nuôi. Cho nên phải giáo dục con cái ngay từ nhỏ rằng: “Chúng ta không mua thì họ sẽ ít bắt chim hơn. Như vậy thì những động vật nhỏ này sẽ không phải rời xa cha mẹ”. Cũng phải giáo dục nuôi dưỡng lòng từ bi cho con cái từ khi chúng còn nhỏ.

Đây là 10 điều thiện đã được thống kê và liệt kê ra.

Vậy thì chúng ta cũng biết phải làm sao để phán đoán được việc thiện, cũng biết được những cái gì có thể hành thiện được. Chúng ta phải ghi nhớ: “Kiến nhân thiện, tức tư tề. Tùng khứ viễn, dĩ tiệm tề” (Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp). Hơn nữa, trong quá trình làm việc thiện nhất định phải ghi nhớ một câu: “Đương nhân bất nhượng u sư” (Hành thiện không được thua kém người khác). Cho nên mới có câu nói: “Bất nhượng cố nhân thị vị hữu chi”. Ý nói khi chúng ta học tập noi theo gương cố nhân, chúng ta phải có

thái độ không thua kém với cô nhân, thậm chí còn phải vượt hơn so với cô nhân.

Đây không phải là ngạo mạn. Chúng ta suy nghĩ xem hôm nay các vị là cha mẹ, nếu như con cái của các vị nói với các vị rằng: *“Cha à! Thế hệ của con không thể vượt hơn thế hệ của cha”*. Như vậy các vị có vui không? Các vị sẽ nói: *“Tất cả những kinh nghiệm cần thiết cha đã dạy bảo cho con. Khi cha bằng tuổi con bây giờ thì không hiểu biết được như con. Cha đã đem hết kinh nghiệm để chỉ bảo cho con mà con lại nói là không hơn được cha”*. Vậy người cha nhất định sẽ rất buồn. Nếu như mỗi một học sinh học những học vấn của Thánh Hiền như chúng ta đều nói rằng: *“Đó đều là những vị Thánh Hiền cả. Chúng ta thì không được như vậy!”*. Vậy thì Tổ tiên của chúng ta sẽ nghĩ rằng con cháu không thể dạy dỗ được. Cho nên học tập cũng cần phải có chí hướng, có chí khí *“không thua kém với người xưa”*. Những người dạy học như chúng ta khi nhìn thấy những em học sinh ưu tú ngày càng trưởng thành thì chúng ta cũng hy vọng sau này chúng sẽ thành công hơn chúng ta, và chúng ta cũng sẽ vô cùng hạnh phúc.

Quý vị thân mến! Các vị cũng đã gặp được những người thầy tốt thì mới biết được sự quý trọng học vấn của Thánh Hiền. Cho nên, chúng ta phải *“tu thân, hành đạo”*, phải vượt qua, phải hơn thầy giáo của mình thì thầy của chúng ta mới cảm thấy được an ủi. Bởi vậy mới nói: *“Học quý lập chí”* (học tập quý ở lập chí). Các vị không thể mới bắt đầu mục tiêu mà đã tụt lùi phía sau. Cho nên mới nói: *“Kiến nhân thiện, tức tư tề. Tùng khứ viễn, dĩ tiệm tề”* (Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp). Chân thật là những điều giáo huấn của thầy đối với chúng ta có thể là những kinh nghiệm được đúc

kết mấy chục năm của thầy. Chân thật là như vậy! Điều này tôi cảm nhận được một cách sâu sắc. Cho nên chỉ cần chúng ta thật thà nghe lời thì nhất định có thể: *“Tùng khứ viễn, dĩ tiệm tê”* (Dù còn xa, cũng dần kịp).

\*\*\*\*\*

## **20.2. Kiến nhân ác, tức nội tình. Hữu tắc cải, vô gia cảnh** (*Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác*)

Nhìn thấy người khác có chỗ không tốt thì trước tiên chúng ta không nên phê bình ngay, trước tiên phải xét lại mình xem có phạm phải cái lỗi như vậy không. Nếu như có thì chúng ta lập tức sửa đổi lại. Nếu như không có thì rất tốt, chúng ta tiếp tục duy trì. Thầy Lý Bình Nam có một đoạn khai thị rất hay. Thầy nói rằng: *“Thấy người có điểm tốt thì không được đổ kỵ mà phải tùy hỷ. Thấy người có chỗ không tốt thì không nên phê bình mà phải khuyên can hoặc giữ im lặng. Thấy người làm sai thì không được chỉ trích mà phải hỗ trợ”*. Rất nhiều câu nói của thầy đều rất có trí tuệ cuộc sống.

Chúng ta thường xuyên đem ra để quán chiếu cái tâm của mình, như vậy thì tiến bộ sẽ rất nhanh. Cho nên khi thấy người khác có điểm tốt thì chúng ta phải giúp cho họ hoàn thành ước nguyện mà không được đổ kỵ. Thấy người có chỗ không tốt thì chúng ta không nên phê phán, bởi vì phê phán chỉ làm cho đại chúng mất đi không khí hòa thuận. Cho nên chúng ta phải khuyên can hoặc giữ im lặng. Tại sao phải giữ im lặng? Thời cơ chưa tới. Sự tín nhiệm của họ đối với mình chưa đủ. Có thể khi chúng ta khuyên can, họ lại cho rằng chúng ta

làm khó dễ họ hoặc phỉ báng họ. Như vậy thì không hay lắm. Cho nên lúc trước chúng ta cũng có nhắc tới rằng trước khi khuyên người khác thì đầu tiên phải xây dựng nền tảng của sự tin tưởng. Cho nên trong “Luận Ngữ” có nói: *“Quân tử tín nhi hậu gián”* (Người quân tử phải được lòng tin của người khác rồi sau mới khuyên can) và *“vị tín tắc dĩ vi báng kỳ dã”* (chưa có lòng tin mà khuyên thì giống như là phỉ báng họ vậy), có thể còn xảy ra hiểu lầm với họ. Như vậy thì thật là không hay.

Khi thấy người khác làm sai, họ đã trót làm ra điều sai trái, một số người bình thường sẽ có phản ứng tiêu cực như: *“Các vị làm cái quái gì vậy!”*. Con cái bắt cần làm vỡ cái đĩa, các vị lập tức nói một thôi một hỏi như súng liên thanh. Như vậy thì con cái sẽ càng thêm mặc cảm. Cho nên lúc này các vị phải bình lặng lại. Chúng sẽ cảm nhận được rằng cha mẹ của chúng rất có tu dưỡng. Khi chúng ta cùng với chúng thu dọn tàn cục thì trong lòng chúng đã rất là cảm kích rồi. Tiếp thêm một bước, chúng ta kiểm điểm lại một chút tại sao ngày hôm nay lại xảy ra sự việc sai trái này. Như vậy, một chuyện sai trái ngược lại có thể tăng thêm năng lực làm việc của con cái, thậm chí là năng lực làm người. Cho nên khi chúng ta ý thức được như vậy thì cuộc sống của con người với con người rất là hòa thuận.

*“Thấy người có chỗ không tốt”* tuyệt đối không để ở trong lòng. Nếu để ở trong lòng chính là đem cái tâm thuần khiết trong sạch nhất của chúng ta đựng rác cho mọi người. Như vậy thì thật là ngốc nghếch! Có một vị bạn hữu nói rằng: *“Muốn không nhìn thấy điểm không tốt của người khác rất khó. Rất là khó!”*. Vậy là vị bạn hữu này liền thỉnh giáo Hòa Thượng Tịnh Không. Hòa



Thượng Tịnh Không khuyên anh ấy một phương pháp rất hay. Tôi cũng cảm thấy hay đến nỗi không thể hay hơn được nữa. Ngài nói: “*Các vị cứ coi chỗ không tốt của người khác là cái lỗi của mình*”. Ví dụ như thấy con cái không ngoan thì các vị sẽ nghĩ: “*Đó là lỗi của mình đã không dạy dỗ cho tốt*”. Vậy thì các vị phải nhanh chóng mà dạy dỗ đi! Ví dụ nhìn thấy vợ có điều không tốt, các vị nghĩ: “*Đều là lỗi của mình, đã không dùng đức hạnh để cảm hóa cô ấy, cũng là mình không tốt*”. Nếu như trên đường nhìn thấy người khác không có tâm công đức, các vị nghĩ: “*Cũng là lỗi của mình, mình đã không làm tấm gương tốt cho anh ấy noi theo*”. Khi con người ở đâu cũng nhìn thấy bốn phần của mình thì sẽ không lãng phí thời gian để trách mắng người khác. Cho nên tôi cảm thấy phương pháp này rất tuyệt diệu và cũng rất có ích.

“*Kiến nhân ác*” (thấy người xấu) thì có thể “*tức nội tình. Hữu tắc cải, vô gia cảnh*” (tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác). Sửa chữa lỗi lầm cũng là một học vấn rất quan trọng. Cho nên, trong “*Liễu Phàm Tứ Huân*” cũng có nhắc tới: “*Vị luận hành thiện, tiên tu cải quá*”. Nếu như chúng ta chưa thể sửa được những lỗi lầm của chúng ta, thì giống như việc chúng ta đem nước đổ vào một cái thùng bị thủng ở đáy. Chúng ta đem việc làm thiện này ví như là nước và lỗi lầm mà chúng ta chưa sửa chữa được ví như cái lỗ thủng ở dưới đáy thùng. Đó là nói cho dù hôm nay các vị có làm việc thiện, các vị có liên tục đổ nước vào thùng thì cuối cùng nước cũng sẽ chảy hết ra ngoài. Cho nên đầu tiên phải hàn các lỗ thủng lại, sau đó thì những việc thiện này càng tích sẽ càng đầy.

Muốn sửa chữa lỗi lầm thì đầu tiên phải phát tam chủng tâm:

- Thứ nhất là phải phát “**Sĩ tâm**” (*tâm hổ thẹn*)

Tại sao phải phát tâm hổ thẹn? Bởi vì mỗi con người chúng ta đều có rất nhiều tiềm năng, phải nên thông qua sự tu thân của chúng ta để có thể trở thành Thánh Hiền. Cho nên Mạnh Phu Tử mới khuyến khích chúng ta rằng “*Thuấn hà nhân dã? Dư hà nhân dã? Hữu vi giả diệc nhược thị?*”. Rất khó khăn chúng ta mới được làm người. Vậy làm người có dễ không? Không dễ dàng. Đã không dễ dàng thì phải làm cho tốt, nếu không sẽ phụ lòng kỳ vọng của Tổ tiên đối với chúng ta là phải làm “**thiên, địa, nhân**” tam tài (*Thiên là trời, địa là đất và nhân là con người*). Vậy thì phải làm sao để làm được “**thiên, địa, nhân**” tam tài? Đó là phải thể hiện cái đức của thiên, địa. Đất có công đức nuôi dưỡng vạn vật, đất không bỏ rơi bất cứ vật nào mà không thành toàn cho chúng. Cho nên đất có tấm lòng vô cùng rộng lớn, vô cùng bình đẳng.

Như các vị đã thấy chúng ta đem những thứ dơ bẩn nhất cho đất, kết quả đất lại còn chuyển hóa chúng thành những chất dinh dưỡng trả lại cho chúng ta. Giống như một người mẹ, cho dù chúng ta có đại tiện, tiểu tiện thì mẹ cũng thu dọn. Sự hồi đáp của mẹ cũng là sự công hiến vô tư. Cho nên mới có câu nói: “*Địa vi mẫu, thiên vi phụ*” (*đất là mẹ, trời là cha*). Chúng ta phải thông qua cả cuộc đời này của chúng ta để thể hiện cái đức của trời và đất.

Quý vị thân mến! Chúng ta hãy đi xem số lượng của động vật gáp bao nhiêu lần con người? Chỉ cần tính đến số lượng loài kiến sống trong rừng nguyên sinh cộng lại thì đã vượt quá tổng số lượng con người. Các vị có tin như vậy không? Các vị hãy xem một tổ kiến bình thường to như vậy thì có

bao nhiêu con kiến? Hơn nữa lại là cả một cánh rừng nguyên sinh. Cho nên được làm thân người thì rất hiếm có! Chúng ta không thể phụ bạc với tâm thân người này, không thể lãng phí nó. Các Ngài có thể trở thành Thánh Hiền thì chúng ta tuyệt đối không thể cả đời mà hoàn toàn không có sự công hiến nào, thậm chí lại còn là gánh nặng cho gia đình, cho xã hội. Như vậy thì thật đáng hổ thẹn! Cho nên Mạnh Phu Tử mới nói: “*Sĩ chi ư nhân đại hĩ*” (*Tâm hổ thẹn đối với một con người rất quan trọng*). Có tâm hổ thẹn thì có thể thành Thánh, thành Hiền. Không có tâm hổ thẹn thì có thể cả đời sống không bằng cảm thú. Cho nên tâm hổ thẹn đối với việc tu dưỡng đạo đức, mở mang công danh sự nghiệp của một người là rất quan trọng. Đây là tâm hổ thẹn.

- **Thứ hai là phải phát “Uý tâm”** (*Tâm kính sợ*)

Thứ hai là phát “*tâm kính sợ*”, cho nên mới nói “*Cử đầu ba thước hữu thân minh*” (*ngẩng đầu ba thước có thân linh*). Hơn nữa “*nhược yếu nhân bất tri, trừ phi kỷ mạc vi*” (*nếu muốn người khác không biết, trừ khi chúng ta không làm*). Chúng ta thường cảm thấy chúng ta che đậy rất khéo. Thật ra đó là “*lừa mình, dối người*”. “*nhật cửu kiến nhân tâm*” (*sống lâu mới biết lòng người*), khi người ta thấu hiểu được các vị, đến lúc đó các vị không đáng một xu. Bởi vậy chỉ cần chúng ta chịu sửa chữa lỗi lầm thì không bao giờ là muộn.

Cho nên thời xưa có một người một kiếp tạo nghiệp, trước khi lâm chung chợt vô cùng sám hối những việc làm trong cả cuộc đời của mình, và kết quả là ông vẫn được thiện chung (*được chết trong an lành*). Bởi vậy cho dù “*Di thiên tội ác, dã đương bất đắc nhất cá hối tự*” (*Tội ác tày trời, cũng không thể sánh bằng với một chữ "hối hận"*), biết sám hối, biết sửa chữa lỗi lầm là điều rất

quan trọng. Cho nên: “*Tùng tiền chủng chủng, thí như tạc nhật tử. Dĩ hậu chủng chủng, thí như kim nhật sinh*”. Chúng ta hạ quyết tâm từ nay về sau phải là học sinh tốt của các bậc Thánh Hiền, tin rằng cho dù trước đây có phạm phải lỗi lầm gì đi nữa thì cũng có thể bù đắp lại, cũng có thể nhận được sự tôn kính của người khác đối với chúng ta. Điều này cần phải có tâm kính sợ.

Thực tế mà nói thì “*nhân sinh vô thường*”, cái thân xác thịt này chúng ta cũng không biết giữ được bao lâu, cho nên sửa chữa lỗi lầm quyết không thể chờ đợi. Đợi đến khi thân mệnh kết thúc thì dù các vị có muốn sửa cũng không được nữa rồi. Tiếng xấu để đời, con cháu có thể còn bị xấu hổ lây. Có những người như vậy không? Có! Chúng ta đến miếu Nhạc Phi ở Hàng Châu xem thấy có đôi vợ chồng Tần Cối. Các vị xem, họ quỳ ở đó để mọi người phỉ nhổ. Họ đã bị phỉ nhổ sắp một nghìn năm. Hơn nữa các vị có bao giờ nghe người ta nói: “*Tôi nói cho các vị biết, tôi là con cháu của Tần Cối*”. Có hay không? Ông ta có con cháu không? Có, nhưng họ không dám nhận. Bởi vậy Tần Cối làm cho con cháu cũng xấu hổ lây. Những việc như vậy chúng ta không được làm. Cho nên mới phải phát tâm kính sợ.

- Thứ ba là phải phát “**Dũng tâm**” (*tâm dũng cảm*)

Phải thật dũng cảm để đối trị với thói quen xấu của chúng ta. Tôi còn nhớ lần đầu tiên chú Lô nói chuyện với tôi, đàm luận hơn hai tiếng đồng hồ. Trong đó có một câu làm tôi rất ấn tượng, chú nói: “*Đối với bản thân mình phải đuổi cùng diệt tận (dùng từ thật hay), nhưng đối với người khác phải nhân hậu ba phần*”. Thực ra điều này giống với nghĩa của những câu Thánh Hiền thường giáo huấn chúng ta như là: “*Nghiêm dĩ luật kỷ, khoan dĩ đãi*

nhân”. Nhưng chú Lô dùng câu “đuổi cùng diệt tận” đã làm cho tôi phải ghi tâm khắc cốt. Cho nên sau này khi đối diện với những thói quen xấu thì các vị không được cầm dao để giải quyết. Nếu vậy tôi sẽ không chịu trách nhiệm. Ở đây tôi muốn nói rằng: “Tuyệt đối không được lùi bước!”.

Cho nên từ câu nói này, tôi nghĩ đến một câu chuyện lịch sử. Đó là vào thời kỳ đầu của Tam Quốc, khi Triệu Tử Long cứu A Đẩu. Triệu Tử Long buộc A Đẩu trước ngực và bị mấy chục vạn đại quân vây bắt. Xin hỏi: Lúc đó ông chỉ nghĩ điều gì? Xông ra ngoài vòng vây, phải bảo vệ A Đẩu.

Cho nên, bây giờ chúng ta muốn nâng cao học vấn của mình thì cũng phải có khí phách như Triệu Tử Long. Thói quen phiền muộn trong quá khứ có nhiều không? Chúng ta phải giống như mấy chục vạn đại quân với thế “dời núi lấp biển” mà xông tới. Lúc này không được có ý lùi bước, bởi chỉ cần các vị lưỡng lự một chút thì đáng nhẽ đã đi được năm bước rồi lại lùi lại mấy chục bước. Các vị sẽ rất ử rũ mất tinh thần. Cho nên không được có ý lùi bước. Tin rằng các vị nhất định có thể cứu được A Đẩu.

Quý vị thân mến! Ai là A Đẩu? Trong một buổi diễn thuyết tôi có hỏi: “Ai là A Đẩu?”. Những người ngồi bên dưới đều nói A Đẩu là con của Lưu Bị. Đây chỉ là ví dụ. Điều muốn nói ở đây là phải bảo vệ cho tốt cái “**tâm bản thiện**” của chúng ta, phải chân thật làm cho nó phát huy ra ngoài. Cho nên điều này cần phải có dũng khí, không được lùi bước.

Trong “Liễu Phàm Tứ Huấn” cũng có nhắc rằng đối trị thói quen xấu giống như trị rắn độc cắn ngón tay. Khi bị rắn độc cắn vào ngón tay, lúc này các vị có thể lưỡng lự được không? Các vị có nói: “*Liệu có cần phải chữa hay không?*”,

ở đó mà dẫn đo này nọ thì không còn kịp nữa, mạng cũng chẳng còn. Cho nên phải lập tức lấy bảo đao mà chặt đi. Đây chính là “đuổi cùng diệt tận”, không thể để cho thói quen xấu tồn tại nửa giây đồng hồ. Khi có một ý niệm xấu thì lập tức phải chuyển đổi nó. Dùng cách gì để chuyển đổi? Tôi biết rằng trong lòng các vị đã có đáp án về điều này. Cũng có thể dùng Kinh văn để chuyển đổi, dùng Kinh văn để nhắc nhở bản thân. Ví dụ như khi tức giận thì lập tức nghĩ đến câu “*phẫn tư nan*” (tức giận mất), lập tức nghĩ đến câu “*ngôn ngữ nhân, phẫn tự mãn*” (lời nhường nhịn, tức giận mất). Các vị có biết tôi dùng phương pháp gì không? Tốt rồi, biết được là rất tốt.

Khi chúng ta nhắc tới: “*Kiến nhân ác, tức nội tình. Hữu tắc cải, vô gia cảnh*” (Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác) thì cũng phải có dũng khí để sửa chữa lỗi lầm, có phương pháp để sửa đổi lỗi lầm. Cho nên sửa chữa lỗi lầm có ba mục là sửa lỗi từ sự việc, sửa lỗi từ lý và sửa lỗi từ trong tâm. Vậy thì cũng giống như một cây có độc, các vị muốn sửa đổi từ trong tâm niệm thì phải chặt đứt cái rễ của nó đi, nhổ tận gốc. Đó là sửa chữa từ căn bản. Cho nên một người chân thật biết tu hành, biết tu thân thì luôn luôn biết quán chiếu khởi tâm động niệm của chính mình. Khi họ có thể hiểu được sự thiên lệch của khởi tâm động niệm thì sẽ biết sửa chữa lỗi lầm.

*Người giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc*

*Nơi giảng: Đài Nam Đài Loan*

*Thời gian giảng: Năm 2005*

*Dịch giả: Tống Như Cường*